

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ... /2025/QĐ - UBND

Hưng Yên, ngày ... tháng ... năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định một số nội dung về phát triển và quản lý chợ
trên địa bàn tỉnh Hưng Yên**

DỰ THẢO

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005; Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; số 139/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại;

Theo đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số.....; Báo cáo thẩm định số...../BC-STP ngàycủa Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định một số nội dung về phát triển và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm 2025.

2. Các văn bản trước đây trái với Quyết định này hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- Cục KT VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Hưng Yên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Báo và Phát thanh truyền hình Hưng Yên;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT,

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

QUY ĐỊNH

Một số nội dung về phát triển và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

(Kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND ngày tháng năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định một số nội dung về phát triển và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Hưng Yên bao gồm: Phân cấp quản lý nhà nước về chợ; giao cơ quan quản lý nhà nước đối với tài sản kết cấu hạ tầng chợ; phân cấp quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng chợ; ban hành Nội quy mẫu về chợ; quy định về quản lý điểm kinh doanh tại chợ; quy định trách nhiệm Ủy ban nhân dân cấp xã trong xóa bỏ điểm kinh doanh tự phát; ban hành quy trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ; trách nhiệm của các cơ quan liên quan trong công tác quản lý nhà nước về chợ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến các hoạt động về phát triển và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Chương II

PHÂN CẤP QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CHỢ

Điều 3. Sở Công Thương

1. Là cơ quan đầu mối tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác quản lý nhà nước về chợ bao gồm: quy hoạch, kế hoạch, cơ chế, chính sách và các nội dung khác về quản lý và phát triển chợ theo quy định của pháp luật.

2. Chủ trì tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách, chương trình, nhiệm vụ về phát triển chợ.

3. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về phát triển và quản lý chợ theo hướng dẫn của Bộ Công thương.

Điều 4. Sở Tài chính

Là cơ quan chuyên môn chịu trách nhiệm tham mưu quản lý nhà nước đối với tài sản kết cấu hạ tầng chợ trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 60/2024/NĐ-CP và các quy định khác có liên quan.

Điều 5. Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Chịu trách nhiệm thực hiện công tác quản lý nhà nước về hoạt động của các chợ trên địa bàn quản lý, không phân biệt quy mô và hạng chợ.

2. Rà soát, ban hành quyết định công bố việc phân hạng, phân loại chợ trên địa bàn quản lý. Khi có thay đổi về quy mô, tiêu chí, quy hoạch UBND cấp xã thực hiện điều chỉnh phân loại chợ (nếu cần thiết). Việc công bố, điều chỉnh hạng chợ, Ủy ban nhân dân cấp xã phải gửi Sở Công Thương để tổng hợp, theo dõi.

3. Tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp xã quản lý bao gồm các tài sản kết cấu hạ tầng chợ do nhà nước đầu tư, quản lý theo quy định tại khoản 16 Điều 3 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP của Chính phủ và thuộc địa bàn cấp xã. Ủy ban nhân dân cấp xã lập hồ sơ, quản lý, lưu trữ hồ sơ về tài sản kết cấu hạ tầng chợ được giao quản lý theo quy định của pháp luật.

4. Tuỳ theo điều kiện thực tế tại địa phương, Ủy ban nhân dân cấp xã giao tài sản kết cấu hạ tầng chợ cho các đối tượng theo quy định Khoản 2 Điều 15 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP.

5. Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng chợ giữa cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; trường hợp cơ quan đơn vị nhận tài sản điều chuyển ngoài phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân cấp xã thì Ủy ban nhân dân cấp xã đề nghị cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp tỉnh trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều chuyển.

6. Chỉ đạo cơ quan, đơn vị được giao quản lý tài sản, cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp xã thực hiện báo cáo kê khai, cập nhật dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng chợ vào hệ thống Cơ sở dữ liệu về tài sản công theo quy định.

7. Hướng dẫn các đơn vị quản lý chợ xây dựng nội quy chợ theo Nội quy mẫu ban hành kèm theo Quyết định này.

8. Tiếp nhận, lưu trữ, thông báo phương án khai thác, bố trí, sắp xếp khu vực kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ của tổ chức quản lý chợ trên địa bàn. Theo dõi, giám sát việc thực hiện phương án đã thông báo; xử lý hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm (đối với nội dung vượt thẩm quyền) khi phát hiện hoạt động xây dựng, cải tạo, coi nói sai thiết kế xây dựng, sử dụng sai mục đích, công năng được duyệt.

CHƯƠNG III

TỔ CHỨC QUẢN LÝ CHỢ VÀ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TẠI CHỢ

Điều 6. Nội quy chợ

1. Ban hành Nội quy mẫu về chợ áp dụng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên theo Phụ lục 01 kèm theo Quyết định này.

2. Chủ đầu tư xây dựng chợ, doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư, kinh doanh, khai thác, quản lý chợ; đơn vị được giao quản lý chợ theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 15, Điều 24, Điều 25 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP có trách nhiệm

xây dựng, phê duyệt Nội quy chợ theo mẫu quy định tại khoản 1 Điều này và triển khai thực hiện.

Điều 7. Quản lý điểm kinh doanh tại chợ

1. Việc thuê hoặc sử dụng điểm kinh doanh tại chợ được thực hiện thông qua hợp đồng ký giữa thương nhân kinh doanh tại chợ và tổ chức quản lý chợ, thời hạn thuê do các bên tự thỏa thuận trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. Giá dịch vụ tại chợ được thực hiện theo Luật giá và quy định pháp luật hiện hành.

2. Trách nhiệm của tổ chức quản lý chợ trong quản lý điểm kinh doanh tại chợ thực hiện theo khoản 1 Điều 11 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP

3. Quy định quản lý điểm kinh doanh tại chợ trên địa bàn tỉnh Hưng Yên thực hiện theo hướng dẫn ban hành theo *Phụ lục 02* kèm theo Quy định này.

Điều 8. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã trong xóa bỏ điểm kinh doanh tự phát

1. Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm xóa bỏ dứt điểm các điểm kinh doanh tự phát trên địa bàn.

2. Niêm yết công khai quy hoạch chung được cấp có thẩm quyền phê duyệt tại trụ sở UBND cấp xã; tuyên truyền quy định pháp luật về quy hoạch, trật tự quy hoạch và quy định pháp luật trong hoạt động kinh doanh thương mại.

3. Ban hành phương án xóa bỏ điểm kinh doanh tự phát trên địa bàn trong đó xác định rõ lộ trình, phân công nhiệm vụ cụ thể, các biện pháp thực hiện; đánh giá tác động khi thực hiện xóa bỏ điểm kinh doanh tự phát; phương án hỗ trợ, giới thiệu địa điểm kinh doanh mới phù hợp quy hoạch. Đối với địa bàn có quy hoạch chợ, ưu tiên giới thiệu bố trí địa điểm kinh doanh tại chợ.

4. Tổ chức thực hiện xóa bỏ các điểm kinh doanh tự phát theo đúng lộ trình; áp dụng biện pháp cưỡng chế theo quy định đối với trường hợp không chấp hành, báo cáo về Sở Công Thương đối với những nội dung vượt thẩm quyền.

5. Chỉ đạo lực lượng chức năng liên quan xử lý dứt điểm tình trạng lấn chiếm lòng, lề đường để kinh doanh buôn bán, làm bãi đỗ, nơi trông giữ xe, bãi tập kết, trung chuyển hàng hoá nhằm đảm bảo trật tự, an toàn giao thông xung quanh chợ. Phối hợp với lực lượng quản lý thị trường kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm trong hoạt động kinh doanh trên địa bàn.

6. Theo dõi, giám sát để đảm bảo các điểm kinh doanh tự phát không tái diễn; theo dõi chặt chẽ các khu vực có nguy cơ hình thành điểm kinh doanh tự phát để kịp thời ngăn chặn; báo cáo kết quả thực hiện về Sở Công Thương.

CHƯƠNG IV

QUY TRÌNH CHUYỂN ĐỔI MÔ HÌNH QUẢN LÝ, KINH DOANH, KHAI THÁC CHỢ

Điều 9. Quy trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ trên địa bàn tỉnh gồm các bước

1. Thành lập ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ.
2. Xây dựng, phê duyệt, công bố kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ.
3. Xây dựng phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ.
4. Lấy ý kiến về phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ.
5. Phê duyệt và công khai phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ.
6. Lựa chọn tổ chức, doanh nghiệp/hợp tác xã khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ.
7. Công nhận tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ.

Điều 10. Thành lập ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ

1. Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ được thành lập ở cấp xã do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thành lập, hoạt động theo nguyên tắc kiêm nhiệm.

Trưởng ban là Chủ tịch UBND cấp xã, Phó Trưởng ban Thường trực là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã phụ trách lĩnh vực, các thành viên là Trưởng phòng Kinh tế/Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Trưởng các phòng chuyên môn và Thủ trưởng các đơn vị liên quan do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phù hợp với tình hình thực tế.

2. Nhiệm vụ của ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ

a) Xây dựng, trình phê duyệt, công bố kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ.

b) Xây dựng phương án chuyển đổi mô hình quản lý từng chợ trên địa bàn, trình Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt.

c) Chỉ đạo triển khai thực hiện phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ theo phương án được phê duyệt.

d) Theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện kế hoạch và phương án chuyển đổi đã được phê duyệt.

đ) Tổng hợp kết quả thực hiện và các khó khăn, vướng mắc, đề xuất biện pháp giải quyết.

Điều 11. Xây dựng, phê duyệt, công bố kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ

1. Nội dung của kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ gồm:

- a) Hiện trạng các chợ.
- b) Thời gian chuyển đổi.
- c) Mô hình hoạt động sau chuyển đổi.
- d) Phương thức chuyển đổi mô hình quản lý chợ.

đ) Phân công trách nhiệm, thời hạn tổ chức thực hiện cho các đơn vị có liên quan.

2. Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ trình Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ.

3. Sau khi phê duyệt, Ủy ban nhân dân cấp xã công bố công khai kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ trên Cổng thông tin điện tử (nếu có), tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Điều 12. Xây dựng, lấy ý kiến, phê duyệt và công khai phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ

1. Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ bảo đảm một số nguyên tắc: công khai, minh bạch, có sự tham gia đồng thuận của các bên liên quan đặc biệt là các thương nhân kinh doanh tại chợ, bảo đảm an sinh xã hội, an ninh trật tự, không làm thất thoát tài sản nhà nước.

2. Căn cứ kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ đã được phê duyệt, ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ xây dựng phương án chuyển đổi mô hình quản lý từng chợ.

3. Nội dung của phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ gồm:

a) Đánh giá hiện trạng chợ: hồ sơ pháp lý về đất đai, nguồn gốc tài sản gắn liền với đất (tên tài sản, địa chỉ, loại hình công trình, năm xây dựng, năm đưa vào sử dụng, diện tích, số điểm kinh doanh tại chợ, giá trị tài sản, tình trạng tài sản...); hồ sơ về công nợ; báo cáo tài chính, sổ sách, tài liệu thu chi của chợ tại thời điểm chuyển đổi; tình hình hoạt động kinh doanh tại chợ; danh sách lao động đang làm việc tại tổ chức quản lý chợ trước khi chuyển đổi.

b) Kết quả kiểm kê, xác định lại giá trị toàn bộ tài sản, nguồn vốn đầu tư và công nợ của chợ tại thời điểm chuyển đổi.

c) Mô hình chuyển đổi, hình thức, phương thức chuyển đổi.

d) Phương án đầu tư chợ và sắp xếp giải quyết lao động.

đ) Phương án bố trí, sắp xếp chợ tạm (trong trường hợp xây dựng lại hoặc cải tạo, nâng cấp chợ) để duy trì hoạt động của chợ.

e) Phương án quản lý điểm kinh doanh tại chợ; phương án tổ chức các dịch vụ phục vụ hoạt động chợ và các nội dung khác có liên quan.

g) Trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền lợi các bên liên quan khi thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý chợ.

4. Lấy ý kiến dự thảo phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ:

a) Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ lấy ý kiến của các Sở: Tài chính, Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng và các cơ quan liên quan.

b) Công khai, lấy ý kiến của thương nhân kinh doanh tại chợ trong vòng 15 ngày làm việc; đối với các thương nhân phát sinh sau thời điểm lấy ý kiến về phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ thì phải chấp hành, thực hiện theo

đúng phương án đã được lấy ý kiến và phê duyệt.

c) Tổng hợp ý kiến của các sở, ngành, thương nhân kinh doanh tại chợ (nêu rõ tiếp thu hoặc giải trình ý kiến không tiếp thu) và hoàn thiện phương án.

5. Sau khi hoàn thiện, ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ, trình Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ. Ủy ban nhân dân xã phê duyệt phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ sau khi có ý kiến thỏa thuận, thống nhất của sở Công Thương, sở Tài chính (*Ủy ban nhân dân cấp xã gửi bảng tổng hợp ý kiến của các sở, ngành, thương nhân kinh doanh tại chợ cho sở Công Thương, sở Tài chính để thống nhất ý kiến trước khi phê duyệt phương án*).

6. Niêm yết công khai phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp xã (nếu có) và tại chợ để tổ chức, cá nhân liên quan được biết, thực hiện.

Điều 13. Lựa chọn, công nhận tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ; ký hợp đồng thực hiện theo quy định tại Chương IV Nghị định 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Tài chính và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức

1. Sở Công Thương

a) Chủ trì tổ chức phổ biến, hướng dẫn thực hiện Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ, quy định này, quy định pháp luật có liên quan và các tiêu chuẩn về chợ.

b) Thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 3 quy định này.

c) Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật, chính sách phát triển và quản lý chợ của Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức quản lý chợ và thương nhân tại chợ.

d) Chỉ đạo Chi cục Quản lý thị trường kiểm tra, xử lý các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, buôn bán hàng cấm, hàng giả, hàng kém chất lượng, vi phạm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, môi trường, vi phạm về đo lường, chất lượng hàng hóa tại các chợ theo quy định.

đ) Thực hiện chế độ báo cáo theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Công Thương và các cơ quan chức năng theo quy định.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác về phát triển và quản lý chợ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

2. Sở Tài chính

a) Chủ trì tham mưu, thực hiện hướng dẫn lựa chọn nhà đầu tư dự án đầu tư

xây dựng chợ theo quy định của pháp luật có liên quan; rà soát các dự án xây dựng chợ được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng chậm tiến độ, tham mưu UBND tỉnh xử lý theo quy định hiện hành.

b) Chủ trì hướng dẫn, bố trí nguồn vốn ngân sách nhà nước hoặc vốn đầu tư phát triển chợ để đầu tư công các chợ trên địa bàn theo đúng quy định.

c) Thực hiện các nhiệm vụ của cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ của tỉnh theo quy định tại Nghị định số 60/2024/NĐ-CP; rà soát kết quả hạ tầng chợ do Nhà nước đầu tư, quản lý.

d) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai thực hiện các nội dung quy định liên quan quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ do Nhà nước đầu tư, quản lý.

đ) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tích hợp dữ liệu tài sản kết cấu hạ tầng chợ do Nhà nước đầu tư, quản lý trên địa bàn tỉnh vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp xã hướng dẫn thực hiện thủ tục giao đất, cho thuê đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất chợ theo quy định.

b) Hướng dẫn thực hiện công tác bảo vệ môi trường tại chợ theo quy định.

4. Sở Xây dựng

Hướng dẫn tổ chức quản lý chợ triển khai, thực hiện các quy định về đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp chợ theo thẩm quyền trong quá trình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ.

5. Sở Tư pháp

Phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc tham mưu ban hành, sửa đổi bổ sung, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành liên quan đến lĩnh vực chợ trên địa bàn tỉnh.

6. Công an tỉnh

a) Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự; tuần tra, kiểm soát trật tự an toàn giao thông.

b) Chỉ đạo công tác quản lý về phòng cháy, chữa cháy theo phân cấp quản lý và kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về phòng cháy, chữa cháy tại các chợ.

c) Tuyên truyền, hướng dẫn người dân chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật, tích cực tố giác tội phạm, bảo đảm an ninh mạng, trật tự trong phạm vi chợ và khu vực xung quanh chợ.

d) Phối hợp với các sở, ngành liên quan trong xây dựng, sửa đổi, bổ sung các nội dung quy hoạch có liên quan đến chợ và quy định liên quan về ngành, nghề kinh doanh có điều kiện, về an ninh, trật tự tại chợ.

7. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Chịu trách nhiệm thực hiện quản lý nhà nước theo Quy định này.

b) Tổ chức thực hiện phương án phát triển mạng lưới chợ tại Quy hoạch tỉnh, Kế hoạch phát triển hệ thống chợ trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; rà soát, đề xuất điều chỉnh phương án phát triển mạng lưới chợ trên địa bàn theo kỳ điều chỉnh Quy hoạch tỉnh phù hợp với tình hình thực tiễn và sự phát triển kinh tế - xã hội trong từng giai đoạn.

c) Bố trí nguồn lực và các điều kiện cần thiết để thực hiện việc quản lý, phát triển chợ trên địa bàn; kêu gọi thu hút nguồn vốn đầu tư phát triển hệ thống chợ trên địa bàn.

d) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về tổ chức quản lý nhà nước đối với các chợ trên địa bàn.

Điều 15. Chế độ thông tin, báo cáo

Đối tượng quy định tại Điều 2 quy định này, Cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ, UBND cấp xã có trách nhiệm thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định tại Điều 34 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ.

Điều 16. Điều khoản thi hành

1. Các nội dung về phát triển và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh không được quy định tại Quy định này thì thực hiện theo Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ; và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu cơ quan quản lý nhà nước cấp trên ban hành văn bản có quy định khác nội dung của quy định này thì thực hiện theo văn bản của cơ quan quản lý nhà nước cấp trên ban hành.

3. Các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm triển khai, phổ biến Quy định này.

Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có vướng mắc phát sinh các cơ quan, đơn vị, cá nhân phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Tên Tổ chức quản lý chợ: CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

¹ Tùy theo đặc thù của từng chợ, Đơn vị quản lý chợ quy định giờ mở cửa, đóng cửa chợ cho phù hợp.

định của pháp luật đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện.

Điều 3. Quy định về hàng hoá, dịch vụ kinh doanh tại chợ

1. Hàng hóa, dịch vụ kinh doanh tại chợ (kể cả mang vào chợ, sử dụng, cất trữ tại chợ) là hàng hoá, dịch vụ không thuộc danh mục hàng hóa pháp luật cấm kinh doanh.

2. Không kinh doanh hàng nhái, hàng giả, hàng lậu, hàng gian lận (hàng trộm cắp...), hàng không rõ nguồn gốc, hàng quá hạn sử dụng, hàng không bảo đảm chất lượng (hàng mất phẩm chất, hàng kém chất lượng, nhiễm độc và động, thực vật bị dịch bệnh), hàng gây ô nhiễm môi trường, hàng không đúng quy định về tem, nhãn mác. Thương nhân/người kinh doanh không thường xuyên tại chợ phải chịu trách nhiệm về số lượng, chất lượng, nguồn gốc hàng hóa, dịch vụ bán ra. Trường hợp kinh doanh hàng thứ phẩm, kém chất lượng, hàng đã qua sử dụng phải được phép của cơ quan chức năng và phải ghi rõ tình trạng chất lượng trên từng mặt hàng kinh doanh.

3. Hàng hóa kinh doanh tại các điểm bán hàng trong chợ phải được sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp theo ngành hàng, nhóm hàng, theo tính chất và yêu cầu phòng chống hỏa hoạn, thiên tai; không bố trí gần nhau các loại hàng hóa có ảnh hưởng xấu lẫn nhau... bảo đảm mỹ quan và văn minh thương mại theo sự hướng dẫn của Tổ chức quản lý chợ.

Điều 4. Quy định về người đến giao dịch, mua bán, tham quan, thi hành công vụ tại chợ

1. Mọi người đến chợ giao dịch, mua bán, tham quan, thi hành công vụ phải chấp hành các quy định của Nội quy chợ và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Người đến mua hàng hóa, dịch vụ tại chợ được quyền mua hoặc không mua hàng hoá, dịch vụ; từ chối mọi sự ép buộc dưới bất cứ hình thức nào của người kinh doanh; kiểm tra nhãn hàng, giá cả, chất lượng hàng hóa, cân, đo, đong, đếm các loại hàng hóa định mua hoặc đã mua; yêu cầu người bán cấp hóa đơn hợp pháp và giấy bảo hành nếu thấy cần thiết; góp ý về tác phong, thái độ phục vụ của người bán hàng và cán bộ, nhân viên Tổ chức quản lý chợ.

3. Người đến chợ để tham quan và/hoặc mua hàng hóa, dịch vụ không phải trả phí vào chợ nhưng phải có nghĩa vụ thanh toán tiền mua hàng hóa, dịch vụ tại chợ một cách đầy đủ, đúng thời gian theo thỏa thuận.

4. Cán bộ, nhân viên cơ quan Nhà nước vào chợ để thi hành nhiệm vụ phải thông báo, xuất trình căn cước công dân và các giấy tờ liên quan đến việc thi hành nhiệm vụ với Tổ chức quản lý chợ.

Điều 5. Quy định đối với cán bộ, nhân viên của Tổ chức quản lý chợ

1. Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của Đơn vị; thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được phân

công, có tác phong đúng mực, thái độ hòa nhã, khiêm tốn khi giao tiếp và giải quyết công việc. Hướng dẫn tận tình cho mọi người trong chợ hiểu rõ và chấp hành theo đúng Nội quy chợ và pháp luật của Nhà nước.

2. Có trách nhiệm giải quyết kịp thời, đúng thẩm quyền các kiến nghị của thương nhân, người đến chợ giao dịch, mua, bán, tham quan, thi hành công vụ; Báo cáo kịp thời với Thủ trưởng đơn vị những vấn đề có liên quan đến công tác quản lý vượt thẩm quyền giải quyết hoặc vấn đề đã giải quyết xong.

3. Thu tiền thuê sử dụng điểm kinh doanh, các loại phí, lệ phí đúng mức quy định và phải sử dụng phiếu thu, biên lai... theo quy định của Nhà nước.

4. Nghiêm cấm mọi biểu hiện tiêu cực, gian lận, sách nhiễu gây cản trở, khó khăn cho hoạt động kinh doanh và các hoạt động hợp pháp khác tại chợ. Không uống rượu, bia và các chất kích thích khác trong thời gian thực hiện nhiệm vụ.

5. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc nhắc nhở thương nhân/người kinh doanh tại chợ thực hiện nghiêm Nội quy chợ, các quy định về phòng cháy chữa cháy, an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh; phát hiện kịp thời và ngăn chặn các loại tội phạm, tệ nạn... xảy ra trong phạm vi chợ.

6. Nếu công việc cần giải quyết với thương nhân/người kinh doanh tại chợ hoặc với người đến tham quan, mua sắm tại chợ có tính chất phức tạp, đòi hỏi nhiều thời gian thì phải mời đương sự vào trụ sở đơn vị để giải quyết, tránh gây cản trở hoạt động kinh doanh chung của chợ.

7. Cán bộ, nhân viên của Tổ chức quản lý chợ mặc đồng phục, đeo bảng tên trong khi thi hành nhiệm vụ.

8. Bố trí, sắp xếp thương nhân/người kinh doanh tại chợ (cố định, thường xuyên và không thường xuyên) phù hợp với khu vực, ngành hàng kinh doanh trong phạm vi chợ.

Điều 6. Quy định về an toàn phòng cháy chữa cháy, phòng chống thiên tai

1. Mọi người phải có trách nhiệm và thực hiện nghiêm chỉnh các quy định pháp luật về phòng cháy và chữa cháy (PCCC), phòng chống thiên tai; chấp hành sự phân công, điều động của Đơn vị quản lý - khai thác chợ khi có sự cố xảy ra; nghiêm cấm mọi hành vi lợi dụng hỏa hoạn, thiên tai để xâm phạm tài sản của Nhà nước, của tập thể và của công dân.

2. Nghiêm cấm mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng các chất, vật liệu, dụng cụ dễ cháy nổ trong phạm vi chợ. Không được thờ cúng, đốt nhang, đèn, vàng mã, không xông đốt, đun nấu, sử dụng lửa ngọn và không sử dụng bàn ủi tại quầy (sạp) cũng như trong phạm vi chợ.

3. Khu vực được phép sử dụng bếp đun nấu (như ở nơi bán hàng ăn), sử dụng bàn là (như cửa hàng may mặc, giặt là) trong phạm vi chợ phải bảo đảm tuyệt đối

an toàn về PCCC và an toàn điện; bếp đun phải đảm bảo không khói, không gây ô nhiễm môi trường; khi nghỉ kinh doanh mọi bếp đun nấu phải dập tắt lửa hoàn toàn, phải ngắt bàn là, bếp điện khỏi nguồn điện....

4. Không treo hàng, bày hàng vào hành lang an toàn, hệ thống dây điện, thiết bị điện, đường dẫn lửa (dưới đất, trên không), lấn chiếm đường đi lại, đường thoát nạn, cửa ra vào, cửa thoát nạn khi có sự cố.

5. Phải chấp hành các quy định an toàn về điện, chỉ được sử dụng các thiết bị, vật liệu điện được Đơn vị quản lý - khai thác chợ cho phép, không tự ý sửa chữa, câu mắc thêm các thiết bị tiêu thụ điện. Thực hiện tự kiểm tra an toàn điện ở điểm kinh doanh; không sử dụng thiết bị, vật liệu điện hư hỏng, không bảo đảm an toàn. Khi mất điện hoặc nghỉ bán hàng, phải ngắt tất cả các thiết bị tiêu thụ điện (cầu dao, công tắc điện ...) ở điểm kinh doanh ra khỏi nguồn điện, phải bảo đảm thực sự an toàn trước khi ra về.

6. Khuyến khích các hộ kinh doanh thường xuyên, cố định trong chợ tự trang bị các thiết bị PCCC ban đầu để phục vụ chữa cháy tại chỗ kịp thời.

7. Cán bộ, nhân viên đơn vị quản lý - khai thác chợ, các hộ kinh doanh, người đến công tác, tham quan, mua sắm tại chợ có trách nhiệm giữ gìn, bảo quản, không được làm hư hại, không tự ý tháo dỡ, di chuyển, không để hàng hóa, vật cản che lấp các biển báo hoặc sử dụng biển báo vào mục đích khác.

Các phương tiện, thiết bị PCCC ban đầu tại chợ được đơn vị quản lý - khai thác chợ bố trí tại vị trí dễ thấy, dễ lấy, tiện cho việc sử dụng hoặc phải có chỉ dẫn vị trí để các phương tiện, thiết bị PCCC ban đầu.

8. Bộ phận phụ trách về phòng chống hỏa hoạn, thiên tai của Đơn vị quản lý - khai thác chợ có trách nhiệm đề xuất mua sắm các phương tiện, thiết bị PCCC ban đầu tại chợ theo quy định; kiểm tra, đôn đốc các hộ kinh doanh thực hiện tốt các quy định về phòng chống hỏa hoạn thiên tai. Khi có sự cố xảy ra phải chủ động xử lý, cử người báo ngay cho lãnh đạo Đơn vị quản lý - khai thác, Công an PCCC và cơ quan phòng chống thiên tai địa phương, đồng thời tổ chức huy động mọi người cùng tham gia cứu chữa, hạn chế tối đa mọi thiệt hại do cháy nổ, thiên tai gây ra.

9. Thương nhân kinh doanh tại chợ, cán bộ, nhân viên của Tổ chức quản lý chợ phải thường xuyên kiểm tra, xem xét tình trạng an toàn PCCC tại điểm đang kinh doanh, nơi đang làm việc. Nếu có biểu hiện bất thường phải báo ngay cho người có trách nhiệm của Tổ chức quản lý chợ để kịp thời xử lý. Khi có sự cố cháy nổ xảy ra, phải bình tĩnh (trì) hô báo động và tìm cách báo ngay với người có trách nhiệm của Tổ chức quản lý chợ theo số điện thoại.... hoặc Công an PCCC theo số điện thoại 114, đồng thời mọi người phải chủ động sử dụng các phương tiện cứu hỏa tích cực dập tắt, khắc phục cháy nổ, nhanh chóng sơ tán người và tài sản ra khỏi khu vực bị cháy nổ.

10. Nếu để xảy ra cháy nổ, gây thiệt hại về người và tài sản do không thực hiện quy định về PCCC, phòng chống thiên tai... thì đối tượng vi phạm phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Điều 7. Quy định về an ninh, trật tự tại chợ

1. Mọi người đến chợ có trách nhiệm: Bảo vệ, giữ gìn trật tự - an toàn xã hội, an ninh chính trị trong phạm vi chợ. Cấm mọi hành vi gây rối trật tự trị an trong phạm vi chợ.

2. Không tổ chức và tham gia: cờ bạc, đề, hụi, cá cược, huy động vốn để lừa đảo bạn hàng, trộm cắp; bói toán mê tín dị đoan dưới bất cứ hình thức nào; không kinh doanh, phổ biến các loại văn hóa phẩm phản động, đồi trụy và chưa được phép lưu hành.

3. Không phao tin đồn nhảm; không tổ chức các trò chơi không lành mạnh; không uống rượu, bia, gây gỗ đánh nhau hay có hành vi, cử chỉ thô bạo làm mất an ninh, trật tự trong phạm vi chợ. Khi có tranh chấp, không tự hòa giải được, phải báo ngay cho Đơn vị quản lý - khai thác chợ để giải quyết.

4. Người đang mắc bệnh truyền nhiễm mà không áp dụng các biện pháp chống lây lan, người đang say rượu, bia, người đang mắc bệnh tâm thần không được vào chợ.

5. Mọi người có ý thức bảo vệ tài sản công; tự bảo quản tiền, hàng, tài sản riêng của mình; cảnh giác đề phòng mất cắp, có trách nhiệm tham gia phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội trong phạm vi chợ; có trách nhiệm phát hiện và báo cáo cho Đơn vị quản lý - Khai thác chợ về các hành vi vi phạm Nội quy chợ và các vi phạm quy định của pháp luật trong phạm vi chợ...

6. Hoạt động kinh doanh hàng hóa, dịch vụ trong chợ không được để gây ra tiếng ồn ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người và hoạt động chung của chợ. Không được dùng phương tiện loa, máy phóng thanh để quảng cáo hàng hóa, dịch vụ. Không mở loa đài to gây mất trật tự...

7. Mọi người ra vào chợ phải dừng, đậu, gửi xe đạp, xe máy và các phương tiện chuyên chở, đi lại khác đúng nơi quy định.

8. Các lực lượng vào làm dịch vụ trong chợ phải được phép và tuân thủ theo quy định của Tổ chức quản lý chợ.

9. Không được mang rác hàng hóa cồng kềnh đi lại làm ảnh hưởng đến hoạt động chung trong phạm vi chợ. Không tự ý mua bán trên lề, trước cổng, trên trục đường ra vào chợ làm ách tắc giao thông, ảnh hưởng đến hoạt động trong phạm vi chợ.

10. Đối với các phương tiện vận chuyển, bốc xếp hàng hóa khi ra vào chợ, xếp dỡ (lên xuống) hàng trong chợ đều phải tuân theo sự hướng dẫn, sắp xếp và

phải nộp các loại phí theo quy định của Đơn vị quản lý - khai thác chợ. Nghiêm cấm việc sử dụng lòng đường, hè phố để làm nơi tập kết, trưng chuyên hàng hoá.

11. Trong thời gian chợ hoạt động, các thương nhân/người kinh doanh tự bảo vệ hàng hóa, đồ dùng... của mình. Hàng hóa, đồ dùng... gửi qua đêm phải ký hợp đồng với Đơn vị quản lý - khai thác chợ. Hàng ngày khi sắp đến giờ chợ đóng cửa chợ, thương nhân phải tự kiểm tra kỹ lưỡng hàng hóa, đồ dùng... ở điểm kinh doanh của mình. Trước khi ra về phải cất giữ hàng hóa, đồ dùng... đóng, khóa cửa sạp hoặc kho chứa riêng, niêm phong và bàn giao cho lực lượng bảo vệ chợ. Không để tiền, hàng quý hiếm qua đêm tại chợ. Khi chợ mở cửa, thương nhân trở lại kinh doanh phải xem xét kỹ các dấu niêm phong trước đó; Nếu phát hiện có dấu hiệu khác thường (như có hiện tượng xé niêm phong, cạy ổ khóa hoặc có dấu hiệu hàng hóa, đồ dùng... bị mất cắp), phải giữ nguyên hiện trường và báo ngay cho Tổ chức quản lý chợ để có biện pháp xử lý thích hợp.

12. Lực lượng bảo vệ chợ trong ca trực có trách nhiệm bảo đảm an toàn hàng hóa gửi lại chợ như đã nhận bàn giao với thương nhân và hợp đồng đã ký.

Điều 8. Quy định về vệ sinh môi trường và an toàn thực phẩm

1. Mọi người hoạt động, đi lại trong phạm vi chợ phải giữ gìn vệ sinh chung, không phóng uế, vứt (xả) rác, đổ nước, chất thải, xác động vật chết, hàng hóa kém phẩm chất, thức ăn ôi thiu bừa bãi trong phạm vi chợ.

2. Không đưa đồ vật bẩn, động vật vào trong chợ, trừ những loại nhốt trong lồng để kinh doanh. Không chứa chấp, lưu giữ trong phạm vi chợ những đồ vật gây ô nhiễm, mất vệ sinh, là mầm bệnh...

3. Từng điểm kinh doanh phải tự trang bị dụng cụ đựng rác riêng; hàng ngày trước khi nghỉ bán hàng hay dọn hàng về phải vệ sinh điểm kinh doanh; việc đổ rác, chất thải, đi vệ sinh cá nhân phải đúng nơi quy định.

4. Tham gia tổng vệ sinh chung theo lịch do Đơn vị quản lý - khai thác chợ quy định.

5. Các thương nhân kinh doanh thực phẩm, ăn uống phải thực hiện đúng các quy định của Nhà nước về kiểm dịch, vệ sinh an toàn thực phẩm; phải có thiết bị, tủ kính che đậy, bảo quản thức ăn; dùng nước sạch để đun nấu, ngâm rửa thực phẩm và đồ dùng; dụng cụ và nơi bán hàng phải sạch sẽ và thường xuyên làm vệ sinh...

6. Khuyến khích sử dụng túi nilon phân hủy sinh học thay thế cho túi nilon truyền thống hoặc dùng các sản phẩm túi đựng làm từ vật liệu thân thiện với môi trường... góp phần hạn chế sử dụng túi nilon và những sản phẩm ô nhiễm môi trường khác làm từ nhựa...

7. Nghiêm cấm thương nhân /người kinh doanh (kể cả người giúp việc) hoạt động kinh doanh khi tự phát hiện hoặc bị phát hiện đang bị mắc các bệnh truyền

niêm theo quy định của ngành y tế.

Điều 9. Quy định về chợ văn minh thương mại, quy tắc ứng xử

1. Thực hiện văn minh thương mại; ăn mặc gọn gàng, lịch sự; lịch thiệp, hòa nhã trong giao tiếp, ứng xử với bạn hàng, khách hàng và mọi người; thực hiện khẩu hiệu: “Vui lòng khách đến, vừa lòng khách đi”.

2. Thuận mua vừa bán, không thách giá, không tranh giành, lôi kéo, không tranh mua, tranh bán, không nài ép, lừa dối (lừa gạt) khách mua hàng, không làm mất trật tự hoặc gây ra tranh chấp trong quan hệ mua bán. Thực hiện niêm yết giá hàng hóa, dịch vụ; bán, thu tiền đúng giá niêm yết. Niêm yết giá phải rõ ràng, không gây nhầm lẫn, phải trung thực trong niêm yết.

3. Các dụng cụ đo lường sử dụng tại chợ phải đảm bảo tiêu chuẩn và được kiểm định theo quy định của pháp luật; được đặt tại chỗ bán hàng để người mua hàng có thể dễ dàng theo dõi quá trình cân, tính tiền và nhận hàng. Thực hiện cân, đo, đong, đếm chính xác.

4. Không tự ý dịch chuyển, tháo gỡ, tẩy xóa, sửa chữa, coi nói làm thay đổi, biến dạng và làm hư hại cấu trúc công trình, trang thiết bị của chợ như: hệ thống phòng cháy chữa cháy, điện, nước, cáp thông tin..., Khi có nhu cầu dịch chuyển, tháo gỡ, cải tạo, sửa chữa, thay đổi, lắp đặt mới các thiết bị liên quan đến cấu trúc công trình hoặc hệ thống phòng cháy chữa cháy, điện, nước ...phải ký hợp đồng hoặc được sự đồng ý bằng văn bản của Đơn vị quản lý - Khai thác chợ.

5. Việc thiết kế quầy, sạp, ki ốt, cửa hàng, biển hiệu, quảng cáo... trong phạm vi chợ phải thực hiện theo quy định của Đơn vị quản lý - Khai thác chợ và không trái với các quy định của pháp luật. Không treo, móc, dán các loại pa nô, áp phích, bảng hiệu quảng cáo hàng hóa, dịch vụ cản trở tầm nhìn, lối đi trong chợ. Các quầy, sạp, ki ốt, cửa hàng phải có bảng ghi rõ tên, địa chỉ, số đăng ký kinh doanh của thương nhân theo mẫu thống nhất của Đơn vị quản lý - Khai thác chợ.

6. Nghiêm chỉnh chấp hành phương án, quy định về bố trí, sắp xếp ngành nghề kinh doanh của Đơn vị quản lý - Khai thác chợ. Không bày hàng hóa, bao bì bừa bãi, quá phạm vi quy định của điểm kinh doanh được quyền sử dụng; không lấn chiếm khoảng không, diện tích công và lối đi trong chợ, không che chắn, gây cản trở việc đi lại, lưu thông trong chợ; không bôi vẽ, kẻ bừa bãi, không vứt thùng, hộp bao bì lên nóc quầy, sạp, ki ốt, cửa hàng... làm mất mỹ quan chợ...

7. Thực hiện đoàn kết, tương trợ trong ngành hàng và những hộ kinh doanh lân cận.

Điều 10. Yêu cầu về tổ chức, tham gia các hoạt động văn hoá, xã hội tại chợ

1. Thương nhân, cán bộ, nhân viên của Đơn vị quản lý - Khai thác chợ có quyền và nghĩa vụ tham gia các phong trào thi đua, các hoạt động văn hóa, xã hội,

từ thiện do Nhà nước, địa phương và của Đơn vị quản lý - Khai thác chợ tổ chức, phát động trong phạm vi chợ.

2. Cán bộ, nhân viên Đơn vị quản lý - khai thác chợ, thương nhân kinh doanh tại chợ có trách nhiệm tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt do Đơn vị quản lý - khai thác chợ, tổ ngành hàng và các đoàn thể tổ chức trong phạm vi chợ.

3. Những vấn đề cần tham gia góp ý mọi người có thể đến gặp trực tiếp người phụ trách Đơn vị quản lý - khai thác chợ hoặc gửi bằng văn bản qua hòm thư góp ý được đặt tại... (ghi địa chỉ cụ thể)

4. Đơn vị quản lý - khai thác chợ có trách nhiệm thông tin tới các thương nhân/người kinh doanh và mọi người kịp thời biết và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước có liên quan... bằng hệ thống loa truyền thanh của chợ và hoặc tổ chức họp phổ biến trực tiếp và hoặc gửi văn bản tới tay những người có liên quan.

Điều 11. Quy định về xử lý các hành vi vi phạm tại chợ.

1. Cán bộ, nhân viên quản lý chợ, thương nhân kinh doanh thường xuyên, cố định và người kinh doanh không thường xuyên tại chợ, người đến chợ tham quan, mua, bán, thi hành công vụ... nếu vi phạm pháp luật trong phạm vi chợ và/hoặc Nội quy chợ, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật (*xử lý về hành chính, nếu vi phạm nghiêm trọng sẽ bị truy tố trước pháp luật*) hoặc bị xử lý theo quy định của Nội quy chợ.

2. Xử lý vi phạm pháp luật trong phạm vi chợ

a) Đối với các hành vi vi phạm liên quan đến pháp luật Nhà nước, Đơn vị quản lý - Khai thác chợ có trách nhiệm lập biên bản và chuyển giao cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét xử lý theo trình tự, thủ tục quy định của pháp luật.

Trường hợp phát hiện thương nhân kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng gian, hàng giả, hàng không bảo đảm chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm... trong phạm vi chợ, Đơn vị quản lý - Khai thác chợ được quyền lập biên bản tạm giữ (hoặc niêm phong tại hiện trường), đồng thời liên hệ ngay với cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

b) Trường hợp vi phạm gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, của Đơn vị quản lý - Khai thác chợ cũng như đến lợi ích của tổ chức, cá nhân khác... thì phải bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

3. Xử lý vi phạm Nội quy chợ

Các đối tượng vi phạm Nội quy chợ, tùy theo tính chất mức độ vi phạm phải chịu một trong các hình thức xử lý (được thể hiện bằng văn bản, có hoặc không có thông báo công khai) sau đây:

a) Đối với thương nhân kinh doanh tại chợ áp dụng các hình thức phê bình, cảnh cáo, đình chỉ ngày hoạt động (tối đa là 07 ngày kể từ ngày vi phạm) kinh doanh tại điểm kinh doanh đang thuê, sử dụng tại chợ, rút (cắt - hủy bỏ) hợp đồng thuê, sử dụng điểm kinh doanh và thu hồi lại điểm kinh doanh.

b) Đối với người đến chợ giao dịch, mua bán (kể cả người kinh doanh không thường xuyên), người vào tham quan, thi hành công vụ tại chợ áp dụng các hình thức phê bình, cảnh cáo.

c) Đối với cán bộ, nhân viên quản lý chợ áp dụng các hình thức phê bình, cảnh cáo, buộc thôi việc (áp dụng đối với người do Đơn vị quản lý - Khai thác chợ tuyển dụng).

4. Hình thức xử lý áp dụng chung cho các đối tượng vi phạm và/hoặc không tuân thủ Nội quy chợ.

- Bị Đơn vị quản lý - Khai thác chợ lập biên bản đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính (như phạt cảnh cáo, phạt tiền; tịch thu tang vật, phương tiện sử dụng để vi phạm; tước quyền sử dụng giấy phép kinh doanh, chứng chỉ hành nghề; và/hoặc bị áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả...) nếu việc xử lý vi phạm Nội quy chợ vượt thẩm quyền của Đơn vị quản lý - Khai thác chợ;

- Không cho vào trong phạm vi chợ (nếu xét thấy có thể gây nguy hiểm đến an ninh, trật tự, an toàn cho người và tài sản trong phạm vi chợ);

- Ngoài ra, các đối tượng vi phạm còn có thể bị buộc phải thực hiện một hoặc các biện pháp để khắc phục hậu quả (như buộc khôi phục tình trạng ban đầu đã bị thay đổi hay thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả khác) do vi phạm gây ra và/hoặc bồi thường thiệt hại phát sinh theo quy định của pháp luật.

5. Thẩm quyền xử lý vi phạm tại chợ

Thủ trưởng Đơn vị quản lý - khai thác chợ được quyền:

a) Quyết định việc áp dụng các hình thức và biện pháp xử lý các hành vi vi phạm như quy định tại khoản 3 Điều này;

b) Quyết định việc có thông báo hay không thông báo công khai, hình thức và phạm vi thông báo việc xử lý vi phạm Nội quy chợ;

c) Chỉ đạo việc lập và ký biên bản, chuyển giao cho cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý đối hành vi vi phạm pháp luật trong phạm vi chợ và vi phạm Nội quy chợ vượt thẩm quyền của Tổ chức quản lý chợ.

Điều 12. Về khen thưởng

Các tổ chức, cá nhân chấp hành tốt việc thực hiện Nội quy chợ hoặc có thành tích xuất sắc trong việc ngăn chặn, bắt kẻ gian, trộm cắp; phát hiện kịp thời và tích cực chữa cháy có hiệu quả, Tổ chức quản lý chợ có văn bản đề xuất với UBND cấp có thẩm quyền khen thưởng kịp thời theo thẩm quyền.

Điều 13. Các quy định khác

(Do Tổ chức quản lý chợ quy định phù hợp với điều kiện cụ thể của từng chợ - Qui định tại điểm m khoản 1 điều 10 Nghị định 60/2024/NĐ - CP).

Điều 14. Tổ chức thực hiện

1. Bản Nội quy này có hiệu lực từ ngày

2. Bản Nội quy này được phổ biến đến các đối tượng hoạt động kinh doanh, làm việc thường xuyên, ổn định tại chợ. Bản tóm tắt những điểm chính, cần thiết của Nội quy này được niêm yết công khai, rõ ràng tại lối ra, vào chính trong phạm vi chợ.

3. Ngoài việc phải nghiêm chỉnh chấp hành Nội quy chợ và các quy định pháp luật hiện hành, thương nhân, hộ kinh doanh không thường xuyên, người đến chợ giao dịch, mua, bán, tham quan, thi hành công vụ... phải tuân theo sự hướng dẫn của cán bộ, nhân viên Đơn vị quản lý - khai thác chợ./.

Hưng Yên, ngày... tháng... năm 20...

Tổ chức quản lý chợ

Thủ trưởng

(Ký tên, đóng dấu)

PHỤ LỤC 02
HƯỚNG DẪN, QUY ĐỊNH VỀ VIỆC QUẢN LÝ ĐIỂM KINH DOANH TẠI
CHỢ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HƯNG YÊN
(Ban hành kèm theo Quy định một số nội dung về phát triển và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Hưng Yên)

1. Trách nhiệm của tổ chức quản lý chợ, quyền và nghĩa vụ của thương nhân kinh doanh tại chợ trong quản lý, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ thực hiện theo quy định tại Điều 11 và Điều 12 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ.

2. Tổ chức quản lý chợ phải lập phương án khai thác, bố trí, sắp xếp, sử dụng điểm kinh doanh và thông báo về Ủy ban nhân dân cấp xã để theo dõi, quản lý.

3. Phương án khai thác, bố trí, sắp xếp, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

a) Sơ đồ sắp xếp, bố trí khu vực kinh doanh thường xuyên và khu vực kinh doanh không thường xuyên tại chợ.

b) Đối với khu vực kinh doanh thường xuyên: Phân định sơ bộ các nhóm ngành nghề kinh doanh theo từng khu vực; xác định số lượng, diện tích các loại điểm kinh doanh tại chợ.

c) Quy định về thời hạn cho thuê, sử dụng điểm kinh tại chợ (*Thời hạn thuê điểm kinh doanh tại chợ do các bên tự thỏa thuận trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. Thời hạn thuê điểm kinh doanh tại chợ phải được thể hiện trong hợp đồng ký giữa tổ chức quản lý chợ và thương nhân kinh doanh tại chợ*); quy định giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ; quy định giá dịch vụ trông giữ xe, giá dịch vụ chủ yếu tại chợ.

d) Các biện pháp tổ chức thực hiện phương án bố trí, sắp xếp, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ; biện pháp xử lý khi sử dụng điểm kinh doanh sai mục đích, coi nơi sai thiết kế xây dựng; công tác phòng cháy chữa cháy; vệ sinh môi trường, an ninh trật tự và an toàn vệ sinh thực phẩm trong phạm vi chợ; điều khoản quy định trong trường hợp nhà nước thu hồi, điều chuyển, thanh lý, bị mất, hủy hoại tài sản kết cấu hạ tầng chợ.

đ) Đối với các chợ đầu tư xây dựng lại, nâng cấp sửa chữa có ảnh hưởng đến bố trí lại các điểm kinh doanh phải có sự thống nhất với các thương nhân hoặc đại

diện tổ, ngành hàng tại chợ trong quá trình lập phương án bố trí, sắp xếp, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ.

e) Quy định khác phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tế của chợ (nếu có).

4. Tổ chức quản lý chợ thực hiện cho thuê điểm kinh doanh tại chợ theo quy trình sau:

a) Lập, niêm yết công khai tại chợ và các phương tiện truyền thông về phương án khai thác, bố trí, sắp xếp, khu vực kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ và thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền;

b) Tiếp nhận đơn đăng ký của thương nhân. Trường hợp 01 điểm kinh doanh có từ 02 thương nhân đăng ký trở lên thì tổ chức bốc thăm (*Đối với chợ được đầu tư từ nguồn vốn nhà nước trong trường hợp không hoặc chưa thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ*) hoặc đấu thầu (*Đối với chợ được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước*)

c) Ký hợp đồng cho thuê điểm kinh doanh theo phương án khai thác, bố trí, sắp xếp khu vực kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ và theo quy định của pháp luật;

d) Thực hiện bố trí, sắp xếp thương nhân sử dụng điểm kinh doanh.

5) Đối với các chợ đầu tư xây dựng mới, xây dựng lại, nâng cấp sửa chữa có ảnh hưởng đến bố trí lại các điểm kinh doanh phải có sự thống nhất với các thương nhân kinh doanh tại chợ trong quá trình lập phương án bố trí, sắp xếp, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ.

6. Tổ chức quản lý chợ kiểm tra, giám sát việc sử dụng điểm kinh doanh tại chợ sau khi ký hợp đồng cho thương nhân thuê,

7. Nghiêm cấm việc coi nói sai thiết kế xây dựng, sử dụng sai mục đích, công năng được phê duyệt.